TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/DSST
Ngày: 28 - 6 - 2018
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Ngô Đình Hải.
2. Bà Trịnh Thị Vinh

***- Thư ký phiên Tòa*:** Bà Vũ Hoàng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại hội trường Tòa án huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 36/2018/TLST- DS ngày 14/5/2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2018/QĐXXST - DS ngày 13 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Hồ Thị Th, sinh năm 1952. - Có mặt
Nơi cư trú: Xóm 3, xã Q, huyện Q, tỉnh N.

2. *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1963. Có đơn xin vắng mặt
Nơi cư trú: Xóm 3, xã Q, huyện Q, tỉnh N

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/3/2018, bản tự khai ngày 23/5/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Hồ Thị Th trình bày: Vào ngày 01/6/2015 bà có cho bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1963 ở xóm 3, xã Quỳnh Thạch, huyện Quỳnh Lưu có vay số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Hẹn đến ngày 01/6/2017 sẽ trả số tiền gốc và tiền lãi suất. Đến hạn trả nợ bà V không trả được, tuy bà Th đã nhiều lần đòi nhưng bà V hẹn lần này đến lần khác vẫn không trả được nợ cho bà Th. Nay bà Th yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị V phải trả cho số tiền gốc đã vay là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) vào ngày 01/6/2015; không yêu cầu bà V phải trả tiền lãi suất.

Tại bản tự khai đề ngày 28/5/2018 bà Nguyễn Thị V trình bày: Vào ngày 01/6/2015 bà V có vay của bà Hồ Thị Th, sinh năm 1952 ở xóm 3, xã Quỳnh

Thạch số tiền là 30.000.000 (Ba mươi triệu đồng); thời hạn trả nợ là ngày 01/6/2017. Đến hạn trả nợ bà V không trả được; bà Th đến nhà bà V đòi nợ nhiều lần nhưng bà V không có khả năng trả nợ được. Nay bà Th yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà phải trả số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) tiền gốc, không lấy tiền lãi. Bà V nhất trí trả nợ cho bà Th.

Hiện nay bà V đang bị tạm giam trong vụ án hình sự nên đề nghị Tòa án tiến hành tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định.

[1] Về tố tụng: Bà Hồ Thị Th khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị V trả lại số tiền đã vay, người bị kiện là bà Nguyễn Thị V có địa chỉ cư trú trên địa bàn huyện Quỳnh Lưu nên đây là vụ án tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Nguyễn Thị V nhưng hiện tại bà V đang bị tạm giam nên không thể tham gia phiên tòa, bà V đã có đơn xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu phản tố. Do đó cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và 228 BLTTDS xét xử vắng mặt bị đơn bà Nguyễn Thị V.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và quá trình tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở để xác định: Bà Hồ Thị Th cho bà Nguyễn Thị V vay nợ với số tiền 30.000.000 đồng. Khi vay hai bên có thỏa thuận với nhau về thời gian trả tiền gốc, lãi suất; thời hạn vay từ ngày 01/6/2015 đến ngày 01/6/2017.

Nay bà Nguyễn Thị V nhất trí trả nợ cho bà Hồ Thị Th số tiền là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Vì vậy có đủ căn cứ buộc bà Nguyễn Thị V trả nợ cho bà Hồ Thị Th số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Về lãi suất: Bà Hồ Thị Th không yêu cầu tiền lãi suất nên miễn xét.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của bà Hồ Thị Th được chấp nhận nên bà Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Các Điều 463, 466, 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Buộc bà Nguyễn Thị V phải trả nợ cho bà Hồ Thị Th số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) vay ngày 01/6/2015.

Án phí: Bà Nguyễn Thị V phải nộp 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Về xử lý tiền tạm ứng án phí: Người khởi kiện không thuộc trường hợp nộp tiền tạm ứng án phí.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phan Thị Đóa

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Quỳnh Lưu;*
- *THADS huyện Quỳnh Lưu;*
- *Lưu HS, VP.*